BỘ TÀI CHÍNH **TỔNG CỤC THUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3611 /TCT-DNNCN V/v chính sách thuế và quản lý thuế đối với CNKD có hoạt động xây dựng ở nước ngoài.	*Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019*

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Kon Tum.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 231/CT-THNVDT ngày 03/4/2019 của Cục Thuế tỉnh Kon Tum về việc chính sách thuế và quản lý thuế đối với cá nhân kinh doanh có hoạt động xây dựng ở nước ngoài. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Quy định về cá nhân kinh doanh

Tại Điều 1 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế hướng dẫn:

"1. Người nộp thuế theo hướng dẫn tại Chương I Thông tư này là cá nhân cư trú bao gồm cá nhân, nhóm cá nhân và hộ gia đình có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc tất cả các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật (sau đây gọi là cá nhân kinh doanh)...

...

2. Người nộp thuế nêu tại khoản 1 Điều này không bao gồm cá nhân kinh doanh có doanh thu từ 100 triệu đồng/năm trở xuống."

2. Quy định về dịch vụ xuất khẩu

Tại điểm b khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng hướng dẫn:

"b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan."

3. Quy định về việc không áp dụng tỷ lệ thuế GTGT trên doanh thu đối với cơ sở kinh doanh có doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

Tại khoản 2 Điều 13 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

"2. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu áp dụng như sau:

...

Trường hợp cơ sở kinh doanh có doanh thu bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT và doanh thu hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu thì không áp dụng tỷ lệ (%) trên doanh thu đối với doanh thu này."

4. Quy định về việc cấp và sử dụng hóa đơn

- Tại điểm b khoản 2 Điều 12 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ hướng dẫn:

"b) Trách nhiệm của cơ quan thuế

....

Trường hợp hộ, cá nhân kinh doanh không có nhu cầu sử dụng hóa đơn quyển nhưng có nhu cầu sử dụng hóa đơn lẻ thì cơ quan thuế bán cho hộ, cá nhân kinh doanh hóa đơn lẻ (01 số) theo từng lần phát sinh và không thu tiền..."

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, trường hợp hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh ngành nghề xây dựng theo quy định, có đăng ký thuế và được cơ quan thuế quản lý thu thuế ổn định, ký hợp đồng với doanh nghiệp tại Việt Nam để thực hiện các hoạt động đào đất các loại, đào xúc vận chuyển đất, đá để đắp; xúc vận chuyển cát, đá dăm, san ủi mặt bằng, ... tại Lào, đáp ứng điều kiện đối với dịch vụ xuất khẩu theo quy định thì hoạt động này được xác định là hoạt động xây dựng ở nước ngoài và không áp dụng tỷ lệ % thuế GTGT trên doanh thu.

Trường hợp hộ kinh doanh nêu trên không sử dụng hóa đơn quyển, nếu có đề nghị được cấp hóa đơn lẻ thì cơ quan thuế bán cho hộ kinh doanh hóa đơn lẻ (01 số) theo từng lần phát sinh và không thu tiền. Cơ quan thuế có trách nhiệm kiểm tra, rà soát hồ sơ cấp/bán hóa đơn lẻ theo quy định.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh Kon Tum được biết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Chính sách;
- Vụ Tài vụ quản trị;
- Vụ Chính sách thuế (BTC);
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Website TCT;
- Lưu: VT, DNNCN. 9

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DNNVV VÀ HKD,CN
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Tạ Thị Phương Lan

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật